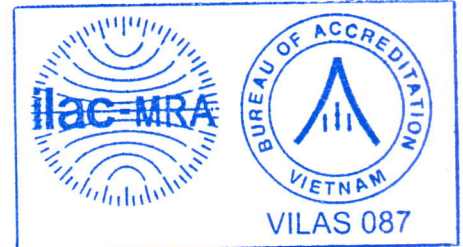




BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH**  
**DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM**

**Số: 12/2021**

**MẪU ĐƠN BÌ**

*(Cortex Radicis Paeoniae suffruticosae)*

**SKS: HP0321001**

Vỏ rễ phơi khô của cây Mẫu đơn (*Paeonia suffruticosa* Andr.), họ Mẫu đơn (*Paeoniaceae*), đã được nghiền thành bột.

**I. Mục đích sử dụng**

Sử dụng trong các phép thử soi bột và định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

**II. Mô tả:** Bột dược liệu màu nâu đỏ.

**III. Liên kết chuẩn**

Dược liệu chuẩn Mẫu đơn bì (NIFDC – Trung Quốc), SKS: 121490-201603;

Chất chuẩn paeonol (NIFDC – Trung Quốc), SKS: 110708-201407, HL: 99,9 % ( $C_9H_{10}O_3$ ), tính theo nguyên trạng;

Chất chuẩn paeoniflorin (EP CRS), Code: Y0001856-Batch 1, HL: 91,8 % ( $C_{23}H_{28}O_{11}$ ), tính theo nguyên trạng.

**IV. Kết quả phân tích**

**1. Bột** : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Mẫu đơn bì.

**2. Độ ẩm** : 9,9 %.

PP cất với dung môi

**3. Tro toàn phần** : 4,7 %.

**4. Định lượng** : Hàm lượng paeonol ( $C_9H_{10}O_3$ ) trong dược liệu là 2,0 %, tính theo dược liệu khô kiệt.  
Phương pháp đo quang

## 5. Định tính

Phản ứng hóa học : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Mẫu đơn bì.






### Phương pháp SKLM

Phương pháp 1 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với vết paeonol trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu đối chiếu Mẫu đơn bì.

Phương pháp 2 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với vết paeoniflorin trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu đối chiếu Mẫu đơn bì.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	05/2022	
05/2022	05/2023	
05/2023	05/2024	
05/2024	05/2025	
05/2025	05/2026	
05/2026	05/2028	

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2021

VIỆN TRƯỞNG  
  
Đoàn Cao Sơn

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>